

QUY ĐỊNH

**Bí thư Đảng ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân
và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kết luận số 107-KL/TW, ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

- Căn cứ Quy định số 299-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã, phường, đặc khu;

- Căn cứ Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Kết luận số 215-KL/TW, ngày 23/11/2025 của Bộ Chính trị về việc sửa đổi, bổ sung Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị;

- Căn cứ Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 12/02/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa I, nhiệm kỳ 2025 – 2030;

- Xét đề nghị của Văn phòng Đảng ủy.

Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành Quy định Bí thư Đảng ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định trách nhiệm của Bí thư Đảng ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân, nhất là những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống và những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cán bộ, đảng viên; các vụ việc

khieu nại đông người, phức tạp, kéo dài, có ảnh hưởng đến an ninh trật tự, đã được chính quyền giải quyết theo thẩm quyền nhưng người dân vẫn chưa đồng tình.

2. Quy định áp dụng đối với Bí thư Đảng ủy; người phản ánh, kiến nghị, khieu nại, tố cáo là người dân, cán bộ, đảng viên, đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Bí thư Đảng ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khieu nại, tố cáo của dân; thực hiện nghiêm việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khieu nại, tố cáo của dân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế tiếp công dân của cơ quan có thẩm quyền ban hành; kết hợp việc tiếp dân của Bí thư Đảng ủy với tiếp dân của Chủ tịch HĐND xã.

2. Việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khieu nại, tố cáo của dân phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của dân; đảm bảo dân chủ, công tâm, khách quan, kịp thời, đúng phạm vi thẩm quyền; trình tự, thủ tục đơn giản, tạo thuận lợi cho người dân; bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khieu nại, tố cáo theo quy định.

Điều 3. Trách nhiệm của Bí thư Đảng ủy trong việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khieu nại, tố cáo của dân

1. Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo, yêu cầu của Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và đồng chí Bí thư Tỉnh ủy; Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy trong công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khieu nại, tố cáo của dân.

2. Trực tiếp thực hiện việc tiếp dân, kịp thời đối thoại với dân, không ủy quyền cho các chức danh khác; xử lý, giải quyết, chỉ đạo giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khieu nại, tố cáo của dân theo thẩm quyền.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc chính quyền cùng cấp thực hiện tốt việc tiếp dân, giải quyết dứt điểm các phản ánh, kiến nghị, khieu nại, tố cáo của dân, không để vụ việc kéo dài. Khi có nhiều vụ việc khieu nại, tố cáo phức tạp, bức xúc, kéo dài, chỉ đạo tăng thời gian tiếp dân của chính quyền trong tháng để giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị, khieu nại, tố cáo của người dân. Ngoài việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân theo quy định này, trường hợp cần thiết, Bí thư Đảng ủy có thể phân công các đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng các ban đảng trực tiếp tiếp dân nhằm tạo điều kiện cho người dân được gặp lãnh đạo để phản ánh, kiến nghị.

4. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền bảo đảm trật tự, an toàn cho việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân; bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

5. Định kỳ hằng tháng, quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân với Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Điều 4. Thời gian, địa điểm tiếp dân

1. Tiếp dân định kỳ

Bí thư Đảng ủy tiếp dân định kỳ ít nhất 02 ngày trong 01 tháng, tại Phòng tiếp công dân, trụ sở Đảng ủy xã; trường hợp không thể tiếp đúng định kỳ thì thông báo và tổ chức tiếp dân bù vào thời gian gần nhất.

- Thời gian: Vào ngày hành chính.

- Địa điểm: Tại Phòng tiếp công dân, trụ sở Đảng ủy xã.

- Nội quy tiếp công dân: Được thực hiện theo nội quy tiếp công dân tại Phòng tiếp công dân, trụ sở Đảng ủy xã.

Căn cứ vào tính chất, nội dung vụ việc cụ thể, Bí thư Đảng ủy có thể quyết định địa điểm tiếp công dân phù hợp.

2. Tiếp dân đột xuất

a) Bí thư Đảng ủy tiếp dân đột xuất trong các trường hợp sau

- Vụ việc nổi cộm, phức tạp, kéo dài, có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ý kiến các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn khác nhau.

- Vụ việc có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- Vụ việc khác theo đề xuất của cơ quan tham mưu cấp ủy.

b) Thời gian, địa điểm tiếp dân đột xuất do Bí thư Đảng ủy quyết định căn cứ vào tính chất, nội dung vụ việc cụ thể.

Điều 5. Những trường hợp từ chối tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân

1. Người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong tình trạng say do dùng chất kích thích, người mắc bệnh tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình.

2. Người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có hành vi đe dọa, xúc phạm cơ quan, tổ chức, đơn vị, người tiếp công dân, người thi hành công vụ hoặc có hành vi khác vi phạm nội quy nơi tiếp công dân.

3. Người khiếu nại, tố cáo về vụ việc đã giải quyết đúng chính sách, pháp luật, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, rà soát, thông báo bằng văn bản và đã được tiếp, giải thích, hướng dẫn nhưng vẫn cố tình khiếu nại, tố cáo kéo dài.

4. Lợi dụng quyền tự do dân chủ, tự do tín ngưỡng để lôi kéo, xúi giục, kích động người khác nhằm gây rối, xuyên tạc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Những trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Cơ quan tham mưu, giúp Bí thư Đảng ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân

1. Văn phòng Đảng ủy

a) Xây dựng lịch tiếp dân của Bí thư Đảng ủy và mời thành phần tham dự tiếp dân, đối thoại với dân; phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị các điều kiện cần thiết để Bí thư Đảng ủy tiếp dân, đối thoại với dân.

b) Tham mưu ban hành thông báo về tiếp nhận giải quyết hoặc chuyển chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền trong xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; thông báo kết luận của Bí thư Đảng ủy tại buổi tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân hoặc văn bản lãnh đạo, chỉ đạo xử lý, giải quyết vụ việc, thông báo từ chối tiếp công dân (*đối với những trường hợp từ chối tiếp công dân*).

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp nhận, xử lý thông tin, lựa chọn vụ việc cụ thể để tổng hợp báo cáo, tham mưu Bí thư Đảng ủy tiếp dân theo quy định.

d) Cử lãnh đạo, công chức chuyên môn trực tiếp tham dự buổi tiếp dân, đối thoại với dân của Bí thư Đảng ủy; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân.

e) Tham mưu dự thảo báo cáo tình hình, kết quả tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của Bí thư Đảng ủy theo khoản 5, Điều 3 Quy định này.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

a) Tham mưu theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Bí thư Đảng ủy qua tiếp dân, đối thoại với dân.

b) Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu, nội dung liên quan đến kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của tổ chức đảng, đảng viên.

c) Cử lãnh đạo tham dự buổi tiếp dân, đối thoại với dân của Bí thư Đảng ủy; tham mưu các nội dung kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên; tham mưu Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lập đoàn hoặc tổ giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy

Chủ trì, phối hợp với cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các chi, đảng bộ trực thuộc nắm chắc diễn biến tư tưởng trong Nhân dân, những vấn đề bức xúc, nổi cộm, phức tạp của Nhân dân; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

4. Trường hợp kết hợp việc tiếp dân của Bí thư Đảng ủy với tiếp dân của Chủ tịch HĐND xã thì Văn phòng Đảng ủy, UBKT Đảng ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ tính chất, nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân phối hợp tổ chức đề Bí thư Đảng ủy tiếp dân, tiếp xúc đối thoại với dân.

Điều 7. Thành phần tham gia tiếp dân

Đồng chí Bí thư Đảng ủy; đồng chí Chánh Văn phòng Đảng ủy; đồng chí Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy; đồng chí chuyên viên Văn phòng Đảng ủy phụ trách công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư; đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị khác có liên quan đến nội dung tiếp dân; các thành phần khác do đồng chí Bí thư Đảng ủy quyết định.

Điều 8. Quy trình tổ chức tiếp dân, đối thoại với dân

1. Văn phòng Đảng ủy tổng hợp tình hình đăng ký của người dân; báo cáo đồng chí Bí thư Đảng ủy xem xét, quyết định danh sách dự kiến tổ chức tiếp dân, đối thoại với dân.

2. Chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu, căn cứ có liên quan đến nội dung tiếp xúc, đối thoại; nghiên cứu, phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân vụ việc và báo cáo đồng chí Bí thư Đảng ủy.

3. Xây dựng lịch tiếp dân; thông báo trên Cổng thông tin điện tử xã và Phòng tiếp dân, trụ sở Đảng ủy xã; mời các thành phần tham dự buổi tiếp dân, đối thoại với dân.

4. Tổ chức hội nghị tiếp dân, đối thoại với dân.

5. Ban hành thông báo kết luận của Bí thư Đảng ủy hoặc văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng xử lý, giải quyết.

6. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận hoặc văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Bí thư Đảng ủy qua tiếp dân, đối thoại với dân.

Điều 9. Trình tự tổ chức việc tiếp dân, đối thoại với dân

1. Đại diện lãnh đạo Văn phòng Đảng ủy tuyên bố lý do, giới thiệu người chủ trì, thành phần tham dự, nội dung chương trình, cử thư ký ghi biên bản nội dung tiếp dân, đối thoại với dân.

2. Bí thư Đảng ủy chủ trì việc tiếp dân, đối thoại với dân.

3. Công dân trình bày phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

4. Bí thư Đảng ủy trả lời trực tiếp hoặc phân công đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị trả lời những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

5. Bí thư Đảng ủy kết luận những nội dung đã tiếp, đối thoại; chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trả lời những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân hoặc hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 10. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo khi tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân

1. Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Bí thư Đảng ủy thì tiếp nhận để xem xét, xử lý, giải quyết, thông báo kết quả cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo hoặc xử lý, giải quyết ngay đối với các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có nội dung, căn cứ rõ ràng, cụ thể.

2. Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến các cơ quan của các cấp khác nhau thì thực hiện như sau:

a) Tiếp nhận, xử lý, giải quyết nội dung thuộc thẩm quyền; có văn bản chỉ đạo, yêu cầu cấp dưới hoặc các cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết nội dung liên quan, báo cáo kết quả giải quyết với Bí thư Đảng ủy và thông báo kết quả giải quyết cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

b) Trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, thẩm quyền xử lý, giải quyết thì hướng dẫn người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền đề nghị giải quyết.

Điều 11. Thời hạn xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, Bí thư Đảng ủy thông báo bằng văn bản đến người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về việc tiếp nhận để giải quyết hoặc đã chuyển, chỉ đạo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý, giải quyết (nêu rõ cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền giải quyết để người dân biết).

Nếu phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo phức tạp, thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan, tổ chức cần có thêm thời gian xem xét, xử lý thì thời hạn có thể kéo dài, nhưng không quá 15 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận được phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo do Bí thư Đảng ủy chuyển chỉ đạo giải quyết, cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền giải quyết có văn bản báo cáo Bí thư Đảng ủy và thông báo

bằng văn bản cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo biết về kết quả tiếp nhận để giải quyết và chỉ đạo giải quyết.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân

1. UBND xã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND, các phòng chuyên môn phối hợp với Văn phòng Đảng ủy trong việc tham mưu và tổ chức thực hiện công tác tiếp dân của đồng chí Bí thư Đảng ủy; xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định.

2. Chi bộ Công an xã: Lãnh đạo Công an xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh, trật tự phục vụ việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của đồng chí Bí thư Đảng ủy.

3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội:

- Cử lãnh đạo cơ quan tham gia tiếp dân theo quy định; phối hợp với Văn phòng Đảng ủy chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, nội dung thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan để phục vụ Bí thư Đảng ủy thực hiện việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân.

- Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vụ việc do đồng chí Bí thư Đảng ủy giao hoặc do Văn phòng Đảng ủy chuyển đến; kịp thời báo cáo tình hình, kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo Điều 11 Quy định này.

- Kịp thời báo cáo Bí thư Đảng ủy (*qua Văn phòng Đảng ủy*) những vụ việc nổi cộm, phức tạp, kéo dài, có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị; vụ việc có thể gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn để chỉ đạo giải quyết, ổn định tình hình.

4. Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND, các cơ quan, đơn vị có liên quan định kỳ quý I, 6 tháng, 9 tháng và năm báo cáo Bí thư Đảng ủy về tình hình, kết quả công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của Bí thư Đảng ủy.

Điều 13. Xử lý trách nhiệm của người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

Người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo bị xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước nếu lợi dụng việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo để kích động, lôi kéo nhiều người; xuyên tạc, vu khống, gây mất an ninh, trật tự, xâm hại đến quyền và lợi ích của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 05-QĐ/ĐU, ngày 14/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy. Các chi, đảng bộ trực thuộc và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan đến công tác tổ chức thực hiện tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của Bí thư Đảng ủy có trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với UBKT Đảng ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy định này.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c),
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- TT. Đảng ủy, HĐND; lãnh đạo UBND,
- Cơ quan UBMTTQ xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Tạ Thị Dung